|  |  |
| --- | --- |
| **Trường:...................**  **Tổ:............................**  Ngày: ........................ | Họ và tên giáo viên:  ……………………............................. |

**TÊN BÀI DẠY - BÀI 14:**

**ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN BẮC MỸ**

Môn học/Hoạt động giáo dục: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ; Lớp: 7

Thời gian thực hiện: Tiết

**I. MỤC TIÊU**

1. Kiến thức

- Trình bày được một trong những đặc điểm của tự nhiên: sự phân hoá của địa hình. khí hậu; sông, hồ; các đới thiên nhiên ở Bắc Mỹ.

- Xác định được các đối tượng trên bản đồ tự nhiên, bản đồ các đới khí hậu, bản đồ các đới thiên nhiên.

2. Năng lực

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học: Tự học và hoàn thiện các nhiệm vụ thông qua phiếu học tập.

+ Giao tiếp và hợp tác: Sử dụng ngôn ngữ, kết hợp với các công cụ học tập để trình bày thông tin, thảo luận nhóm.

+ Giải quyết vấn đề sáng tạo.

- Năng lực Địa lí

+ Năng lực nhận thức Địa lí: Năng lực nhận thức thế giới theo quan điểm không gian, giải thích các hiện tượng và quá trình địa lí tự nhiên.

- Năng lực tìm hiểu Địa lí: sử dụng công cụ Địa lí (bản đồ, bảng số liệu, hình ảnh,..)

- Năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng Địa lí vào cuộc sống.

3. Phẩm chất

- Yêu thiên nhiên; có ý thức bảo vệ thiên nhiên.

- Chăm chỉ: Tìm hiểu kiến thức trên internet phục vụ cho học tập, yêu khoa học, ham học hỏi, tìm tòi.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Bản đồ tự nhiên châu Mỹ.

- Bản đồ các đới và kiểu khí hậu ỏ Bắc Mỹ.

- Một số hình ảnh, video về cảnh quan đới thiên nhiên ở Bắc Mỹ.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động xuất phát/ khởi động**

a. Mục tiêu

- Kết nối vào bài học, tạo hứng thú cho người học.

b. Nội dung

- Thử tài hiểu biết một số kiến thức cơ bản về khu vực Bắc Mĩ.

c. Sản phẩm

- Câu trả lời cá nhân của học sinh.

d. Cách thức tổ chức

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1**: Giao nhiệm vụ  THỬ TÀI HIỂU BIẾT  **Bước 2:** HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3:** Báo cáo kết quả  **Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức, và kết nối vào bài học. |  |

*Thiên nhiên Bắc Mỹ phân hoá đa dạng, phức tạp từ bắc xuống nam, từ đông sang tây. Sự đa dạng đó được thể hiện cụ thể như thế*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**2.1. Tìm hiểu về đặc điểm địa hình khu vực Bắc Mĩ**

a. Mục tiêu

- Trình bày được sự phân hoá của địa hình ở Bắc Mỹ.

- Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình của Bắc Mỹ.

b. Nội dung

- Quan sát hình 1 (trang 140) và đọc thông tin trong mục 1, hãy trình bày sự phân hoá địa hình ở Bắc Mỹ.

c. Sản Phẩm

Địa hình Bắc Mỹ gồm ba khu vực rõ rệt:

- Miền núi Coóc-đi-e ở phía tây, độ cao trung bình 3 000 - 4 000 m, kéo dài 9 000 km theo chiều bắc - nam, gổm nhiều dãy núi chạy song song, xen vào giữa là các cao nguyên và sơn nguyên.

- Miền đồng bằng ở giữa bao gồm đổng bằng Ca-na-đa, đồng hằng Lớn, đổng bảng Trung Tâm và đổng bằng Duyên Hải, độ cao từ 200 - 500 m, thấp dần từ bắc xuống nam.

- Dãy núi A-pa-lát ở phía đông có hướng đông bắc - tây nam. Độ cao ở phần bắcA-pa-lát từ 400 - 500 m. Phần nam A-pa-lát cao 1 000 - 1 500 m.

d. Cách thức tổ chức

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ

**Nhiệm vụ 1:** GV vêu cầu một HS kể tên và xác định vị trí một số đồng bằng, dãy núi cao trên lược đồ.

- Cho biết địa hình Bắc Mỹ được phân chia thành những khu vực nào?

**Nhiệm vụ 2:** GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm và tìm hiểu về đặc điểm địa hình của ba khu vực:

+ Nhóm 1,5: Tìm hiểu miền núi Coóc-đi-e ở phía tây.

+ Nhóm 2,4: Tìm hiểu miền đổng bằng ở giữa.

+ Nhóm 3,6: Tìm hiểu dãy núi A-pa-lát.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Khu vực** | **Miền núi Coóc-đi-e** | **Miền đồng bằng** | **Dãy A-pa-lát** |
| **Vị trí** |  |  |  |
| **Độ cao** |  |  |  |
| **Hướng** |  |  |  |

**Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ nhóm/cá nhân

**Bước 3:** Báo cáo kết quả

- HS báo cáo kết quả làm việc trước lớp

- HS khác nhận xét, bổ sung

- GV mở rộng: GV chuẩn lại kiến thức và nhấn mạnh địa hình Bắc Mỹ cao ở hai bên, thấp ở giữa tạo cho bế mặt địa hình Bắc Mỹ có dạng lòng máng.

- GV cho HS đọc phần “Em có biết” để mở rộng kiến thức về dạng địa hình ca-ny-on.

**Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.

- Chuẩn kiến thức:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Địa hình**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Khu vực** | **Miền núi Coóc-đi-e** | **Miền đồng bằng** | **Dãy A-pa-lát** | | **Vị trí** | Phía tây | Ở giữa | Phía đông | | **Độ cao** | 3 000 - 4 000 m, | 200 - 500 m | Độ cao ở phần bắc từ 400 - 500 m. Phần nam cao 1000 - 1500 m. | | **Hướng** | Kéo dài 9 000 km theo chiều bắc – nam. | Thấp dần từ bắc xuống nam | Hướng đông bắc - tây nam | |

**2.2. Tìm hiểu đặc điểm khí hậu Bắc Mỹ**

a. Mục tiêu

- Trình bày được đặc điểm phần hoá của khí hậu ở Bắc Mỹ.

- Xác định được các đới khí hậu trên bản đồ khí hậu.

b. Nội dung

- Dựa vào thông tin và hình trong mục 2, hãy trình bày sự phân hoá khí hậu của Bắc Mỹ.

c. Sản Phẩm

- Do lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến khoảng vĩ tuyến 25°B, khí hậu Bắc Mỹ có sự phân hoá từ bắc xuống nam, gồm các đới khí hậu: Cực và cận cực, ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới. Trong đó, khí hậu ôn đới có diện tích lớn nhất.

- Do ảnh hưởng của địa hình, khí hậu Bắc Mỹ có sự phân hoá theo chiẽu đông – tây và theo độ cao. Các khu vực ven biển có khí hậu điều hoà, mưa nhiều; càng vào sâu trong lục địa biên độ nhiệt độ năm càng lớn, mưa ít hơn, khí hậu khô hạn hơn.

d. Cách thức tổ chức

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhiệm vụ 1:** Dựa vào hình 2  - Kể tên các kiểu khí hậu ở Bắc Mĩ?  - Kiểu khí hậu nào chiếm diện tích lớn nhất?  **Nhiệm vụ 2:** Cặp đôi: Quan sát hình 2 và kiến thwusc đã học:  - Trình bày sự phân hoá khí hậu của Bắc Mĩ theo chiều từ bắc xuống nam? Giải thích sự phân hóa đó?  - Trình bày sự phân hoá khí hậu Bắc Mĩ theo chiều từ tây sang đông? Giải thích tại sao có sự khác biệt về khí hậu giữa phía tây và đông kinh tuyến 1000T? |  |

**Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ

- HS trao đổi và trả lời câu hỏi

**Bước 3**: HS báo cáo kết quả làm việc

- HS trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung

**Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.

- Chuẩn kiến thức:

|  |
| --- |
| **2. Khí hậu**  - Khí hậu Bắc Mỹ phân hóa rất đa dạng  + Phân hoá từ bắc xuống nam. Do lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến khoảng vĩ tuyến 25°B,  + Phân hoá theo chiẽu đông – tây và theo độ cao. Các khu vực ven biển có khí hậu điều hoà, mưa nhiều; càng vào sâu trong lục địa biên độ nhiệt độ năm càng lớn, mưa ít hơn, khí hậu khô hạn hơn. Do ảnh hưởng của địa hình, vị trí gần hay xa biển, tác động của dòng biển nóng, lạnh, … |

**2.3. Tìm hiểu đặc điểm sông, hồ ở Bắc Mỹ**

a. Mục tiêu

- Trình bày được đặc điểm sông, hồ ở Bắc Mỹ.

- Xác định được trên bản đồ vị tri các sông, hổ lớn.

b. Nội dung

- Quan sát bản đổ tự nhiên châu Mỹ (trang 140) và đọc thông tin, quan sát hình ảnh trong mục 3, hãy trình bày đặc điểm của sông, hồ ở Bắc Mỹ.

c. Sản Phẩm

- Mạng lưới sông khá dày đặc và phân bố khắp lãnh thổ. Sông nhiều nước. Chế độ nước sông khá đa dạng do được cung cấp từ nhiều nguổn: mưa, tuyết và băng tan. Các sông lớn: hệ thống sông Mít-xu-ri - Mi-xi-xi pi, sông Mác-ken-di, sông Cô-lô-ra-đô.

- Bắc Mỹ đứng đầu thế giới về số lượng hồ có diện tích lớn với 14 hồ có diện tích trên 5 000 km2. Phần lớn là các hồ nước ngọt. Các hồ lớn: hệ thống Ngũ Hồ, hồ Uy-ni-pếc, hồ Gấu Lớn.

d. Cách thức tổ chức

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ

- GV cho HS đọc thông tin trong mục kết hợp với quan sát bản đồ tự nhiên châu Mỹ để tìm hiểu về mạng lưới sông, chế độ nước sông, các sông, hổ lớn ở Bắc Mỹ.

+ Mạng lưới sông dày đặc hay thưa thớt? Phần bố như thế nào?

- GV yêu cầu HS xác định vị trí một số sông và hồ lớn trên bản đồ.

**Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ

- HS trao đổi và trả lời câu hỏi

**Bước 3**: HS báo cáo kết quả làm việc

- HS trình bày, các học sinh khác nhận xét, bổ sung.

- Để mở rộng kiến thức, GV cho HS tìm hiểu phần “Em có biết” vế hệ thống sông Mít-xu-ri - Mi-xi-xi-pi và hệ thống Ngũ Hổ.

**Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.

- Chuẩn kiến thức:

|  |
| --- |
| **3. Sông, hồ**  - Sông  + Mạng lưới sông khá dày đặc và phân bố khắp lãnh thổ.  + Sông nhiều nước. Chế độ nước sông khá đa dạng do được cung cấp từ nhiều nguổn: mưa, tuyết và băng tan.  + Các sông lớn: hệ thống sông Mít-xu-ri - Mi-xi-xi pi, sông Mác-ken-di, sông Cô-lô-ra-đô.  - Hồ  + Có 14 hồ có diện tích trên 5 000 km2. Phần lớn là các hồ nước ngọt.  + Các hồ lớn: hệ thống Ngũ Hồ, hồ Uy-ni-pếc, hồ Gấu Lớn,... |

**2.4. Tìm hiểu các đới thiên nhiên ở Bắc Mỹ**

a. Mục tiêu

- Trình bày đặc điểm các đới thiên nhiên ở Bắc Mỹ.

b. Nội dung

- Dựa vào thông tin và hình ảnh trong mục 4, hãy trình bày sự phân hoá thiên nhiên ở Bắc Mỹ.

c. Sản Phẩm

- Câu trả lời của học sinh.

- Thông tin phản hồi phiếu học tập.

d. Cách thức tổ chức

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ

**Nhiệm vụ 1:** Dựa vào thông tin SGK, kiến thức đã học em hãy cho biết Bắc Mỹ nằm chủ yếu trong các đới thiên nhiên nào?

**Nhiệm vụ 2 – Nhóm:** Dựa vào thông tin SGK và kiến thức đã học, hãy hoàn thiện thông tin phiếu học tập sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Đới thiên nhiên** | **Đới lạnh** | **Đới ôn hòa** |
| Khí hậu |  |  |
| Sinh vật |  |  |

**Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ

- HS trao đổi và trả lời câu hỏi

**Bước 3**: HS báo cáo kết quả làm việc

- HS trình bày, các học sinh khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:** Đánh giá và chốt kiến thức

- Giáo viên quan sát, nhận xét đánh giá quá trình thực hiện của học sinh về thái độ, tinh thần học tập, khả năng giao tiếp, trình bày và đánh giá kết quả cuối cùng của học sinh.

- Chuẩn kiến thức:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **4. Đới thiên nhiên**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Đới thiên nhiên** | **Đới lạnh** | **Đới ôn hòa** | | Khí hậu | Có khí hậu cực và cận cực, lạnh giá, nhiều nơi băng tuyết phú dày trên diện tích rộng. Ở phía nam khí hậu ấm hơn, có mùa hạ ngắn. | - Phân hóa đa dạng  + Phía bắc có khí hậu ôn đới  + Phía đông nam, khí hậu cận nhiệt, ấm, ẩm.  + Khu vực ở sâu trong lục địa, mưa ít, hình thành thảo nguyên.  + Trên các cao nguyên của miền núi Coóc-đi-e, khí hậu khô hạn | | Sinh vật | - Thực vật chủ yếu là rêu, địa y, cỏ và cây bụi.  - Động vật nghèo nàn, có một số loài chịu được lạnh như tuần lộc, cáo Bắc cực,... và một số loài chim di cư. | - Thực vật:  + Phía bắc: Rừng lá kim.  + Phía đông nam: rừng hỗn hợp và rừng lá rộng với thành phần loài rất phong phú.  - Động vật: Phong phú cả về số loài và số lượng mỗi loài. Ở vùng hoang mạc và bán hoang mạc, động vật nghèo nàn. | |

**3. Hoạt động luyện tập**

a. Mục tiêu

- Củng cố, luyện tập các kiến thức đã học trong bài.

b. Nội dung

- Trò chơi AI NHANH HƠN để tham gia trả lời các câu hỏi.

c. Sản Phẩm

- Câu trả lời của học sinh

d. Cách thức tổ chức

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1**: Giao nhiệm vụ cho học sinh:  1. Hệ thống núi cao và dài nhất Bắc Mỹ?  2. Miền địa hình nằm ở trung tâm Bắc Mỹ?  3. Kiểu khí hậu chiếm diện tích lớn nhất Bắc Mỹ?  4. Hệ thống hồ lớn nhất Bắc Mỹ?  5. Kiểu khí hậu trên các cao nguyên của miền núi Cooc-đi-e? |  |

**Bước 2**: Thực hiện nhiệm vụ

**Bước 3**: Báo cáo kết quả làm việc

**Bước 4:** GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức.

**4. Hoạt động vận dụng, mở rộng**

a. Mục tiêu

- Vận dụng kiến thức đã học để giải quyết vấn đề trong thực tiễn.

b. Nội dung

- Thu thập thêm thông tin, hình ảnh về tự nhiên Bắc Mỹ.

c. Sản Phẩm

- Bài viết hoặc ảnh của học sinh về khu vực Bắc Mỹ.

d. Cách thức tổ chức

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1:** Giao nhiệm vụ:  - Thu thập thêm thông tin, hình ảnh về tự nhiên Bắc Mỹ  **Bước 2**: HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 3**: Báo cáo kết quả làm việc vào tiết học tiếp theo.  **Bước 4:** Gv quan sát, nhận xét đánh giá hoạt động học của hs. |  |